TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/KDTM-ST
Ngày: 30/6/2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Cúc

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 65/2024/TLST – KDTM ngày 23 tháng 11 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST – KDTM ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2025/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 06 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc D

Trụ sở: 25 phố Lê Đại H, phường Lê Đại H, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Tùng D, bà Âu Thuỳ L, ông Dương Đình C (Theo Giấy uỷ quyền số 2814/2025/UQ-BĐH.NCB ngày 22/12/2024) (Ông D có mặt)

- Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M

Trụ sở: Số 5/15 Phố Ô C, phường Đức G, quận Long B, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh C – Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 02/12/2022 và các lời khai trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn-Ngân hàng TMCP Quốc D trình bày:

Về quá trình thực hiện hợp đồng: Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – M *(sau đây gọi tắt là Công ty Việt M)* cùng với Ngân hàng TMCP Quốc D (sau đây viết tắt là "N") - Chi nhánh Hưng Yên đã ký kết Hợp đồng Hạn mức cấp tín dụng số 277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019, và Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019, theo đó Công ty Việt M đã vay N cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 2.410.000.000 đồng;
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động
- Ngày nhận nợ: 06/12/2019;
- Thời hạn vay: 09 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên;
- Lãi suất vay trong hạn (LSV): Lãi suất thả nổi như sau:

+ Lãi suất cho vay kỳ đầu tiên: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên là 12%/năm;

+ Lãi suất kỳ tiếp theo: Lãi suất áp dụng đối với các khoản vay của Khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo công thức LSV bằng (=) LSCS cộng (+) 3,5% năm;

Ngày 06/12/2019, N đã giải ngân cho Công ty Việt M đủ số tiền nêu trên theo Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 vào TK số 46010003392569 tại BIDV – CN Hải Dương cho Công ty TNHH MTV Đại T.

Bên (B) Công ty Việt M trả lãi vay và nợ gốc theo các nội dung cụ thể như sau:

- Kỳ hạn trả lãi vay: 01 tháng, tính từ ngày trả lãi vay đầu tiên.

+ Ngày trả lãi vay đầu tiên: 25/12/2019.

+ Các ngày trả vay tiếp theo: Ngày 25 hàng tháng.

+ Ngày trả lãi vay cuối cùng là ngày kết thúc thời hạn vay.

- Trả nợ gốc:

+ Bên B trả hết nợ gốc vào ngày 06/09/2020.

Về tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Để đảm bảo cho khoản vay trên, Công ty Việt M đã thế chấp tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô cụ thể như sau:

+ Hãng xe/xuất xứ: LEXUS, Canada;
+ Loại xe: Ô tô con – sản xuất năm 2016;
+ Số chỗ ngồi: 5

+ Trong tải (nếu có)://kg
+ Màu sơn: Đen
+ Số khung: MCA9GC028501
+ Số máy: 2GRM241529
+ Biển số: 34A-156.85 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/11/2019 cho Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – M (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 062001).

Tài sản bảo đảm nêu trên được ký Hợp đồng thế chấp ô tô, phương tiện vận tải khác số: 200/19/HĐTC-9242 ngày 03/12/2019, số công chứng: 4892, Quyển số: 05-2019/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên và được Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Hệ thống đăng ký trực tiếp – Cục Đăng ký Quốc Gia giao dịch bảo đảm – Bộ Tư pháp vào ngày 05/12/2019 theo quy định.

TSBĐ được thống nhất định giá giữa N và Công ty Việt M với giá 3.214.000.000 đồng theo Biên bản thỏa thuận giá trị tài sản ngày 03/12/2019.

Quá trình xử lý nợ: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Việt M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, N đã nhiều lần gửi thông báo, làm việc trực tiếp yêu cầu trả nợ, bàn giao tài sản bảo đảm theo đúng quy định nhưng Công ty Việt M không thực hiện theo yêu cầu. Do đó, khoản nợ quá hạn từ thời điểm tháng 10/2020.

Tính đến ngày 10/03/2024 Công ty Việt M đã thanh toán cho N số tiền tổng cộng là: 226.369.541 đồng (trong đó: Nợ gốc là: 10.700.000 đồng, nợ lãi là 215.669.540 đồng).

Dư nợ tạm tính đến hết ngày 30/6/2025 của Công ty Việt M tại N là: **4,581,150,118 đồng,** trong đó gồm:

+ Nợ gốc : 2,399,299,999 đồng.
+ Nợ lãi trong hạn : 10,729,452 đồng.
+ Nợ lãi quá hạn : 2,165,955,832 đồng.
+ Nợ lãi chậm trả lãi : 5,164,835 đồng.

Từ những nội dung đã trình bày trên, Ngân hàng TMCP Quốc D kính đề nghị Quý Tòa thụ lý vụ án và giải quyết yêu cầu như sau:

1. Buộc Công ty Việt M phải thanh toán ngay cho N số tiền tạm tính đến hết ngày 30/6/2025 của Công ty Việt M tại N là: **4,581,150,118 đồng,** trong đó gồm:

+ Nợ gốc : 2,399,299,999 đồng.
+ Nợ lãi trong hạn : 10,729,452 đồng.
+ Nợ lãi quá hạn : 2,165,955,832 đồng.
+ Nợ lãi chậm trả lãi : 5,164,835 đồng.

2. Buộc Công ty Việt M còn phải tiếp tục thanh toán cho N toàn bộ số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/04/2025 được thỏa thuận trong "Hợp đồng Hạn mức cấp tín dụng số 277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019 và Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019" cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

3. Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà Công ty Việt M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, đề nghị Tòa án tuyên N có yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm là: *"*01 xe ô tô cụ thể như sau:

+ Hãng xe/xuất xứ: LEXUS, Canada;
+ Loại xe: Ô tô con – sản xuất năm 2016;
+ Số chỗ ngồi: 5
+ Trong tải (nếu có)://kg
+ Màu sơn: Đen
+ Số khung: MCA9GC028501
+ Số máy: 2GRM241529
+ Biển số: 34A-156.85 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/11/2019 cho Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – Mỹ (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 062001)".

4. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty Việt M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho N.

**** Bị đơn- Công ty TNHH Đầu tư ứng dụng công nghệ Việt- M, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Mạnh C mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tòa án để tham gia tố tụng cũng như giao nộp tài liệu, chứng cứ, giao nộp văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng vắng mặt không lý do.***

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên cầu khởi kiện như đã trình bầy và không có yêu cầu gì khác. Bị đơn vắng mặt lần thứ 2 mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên toà phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án như sau:

- Về thời hiệu và thẩm quyền: Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thời hiệu và thẩm quyền theo quy định;

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự theo quy

định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của BLTTDS, đối với bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do đã vi phạm các điều 70,72,73 của BLTTDS. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Xét Hợp đồng Hạn mức cấp tín dụng số 277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019, và Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019 giữa Ngân hàng và Công ty Việt M đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Việt M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử buộc công ty Việt M phải trả cho ngân hàng TMCP Quốc D số tiền tính đến hết ngày 30/6/2025 của Công ty Việt M tại N là: **4,581,150,118 đồng,** trong đó gồm:

+ Nợ gốc : 2,399,299,999 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn : 10,729,452 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn : 2,165,955,832 đồng.

+ Nợ lãi chậm trả lãi : 5,164,835 đồng.

Trường hợp Công ty Việt M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Quốc D được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên và phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô cụ nhãn hiệu LEXUS, màu đen, số khung: MCA9GC028501, số máy: 2GRM241529, Biển kiểm soát: 34A-156.85 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/11/2019 cho Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – M (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 062001) theo khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019 để xử lý thu hồi nợ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về tố tụng:**

- Về thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng TMCP Quốc D kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với Công ty Cổ phần đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M có trụ sở: Số 5/15 Phố Ô C, phường Đức G, quận Long B, Hà Nội. Ngày 23/12/2024, Tòa án nhân dân quận Long B thụ lý vụ án số 65/2024/TLST-KDTM về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Căn cứ vào Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS và hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 5/5/2017 của Hội đồng

thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Toà án nhân dân quận Long B thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật.

*** Về nội dung:**

[1] Về hợp đồng tín dụng:

Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M cùng với Ngân hàng TMCP Quốc D - Chi nhánh Hưng Yên đã ký kết Hợp đồng Hạn mức cấp tín dụng số 277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019, và Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019, theo đó, ngân hàng cho công ty Việt M vay số tiền 2.410.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm mười triệu đồng) với mục đích bổ sung vốn lưu động.Thời hạn vay: 09 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất vay trong hạn (LSV): Lãi suất thả nổi: Lãi suất cho vay kỳ đầu tiên: Trong vòng 03 tháng kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên là 12%/năm; Lãi suất kỳ tiếp theo: Lãi suất áp dụng đối với các khoản vay của Khách hàng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo công thức LSV bằng (=) LSCS cộng (+) 3,5% năm. Ngày 06/12/2019, N đã giải ngân cho Công ty Việt M đủ số tiền nêu trên theo Khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 vào TK số 46010003392569 tại BIDV – CN Hải Dương cho Công ty TNHH MTV Đại T.

Việc ký kết hợp đồng giữa ngân hàng TMCP Quốc D- Chi nhánh Hưng Yên và Công ty Cổ phần đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M được các bên thống nhất tự nguyện thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch được xác lập, mục đích và nội dung của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Về hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 119 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về nội dung của hợp đồng: Các điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên về quyền, nghĩa vụ và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

Về việc thực hiện hợp đồng của các bên: Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi các bên ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Quốc D đã thực hiện việc giải ngân cho Công ty Cổ phần đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Phía bị đơn đã nhận đủ số tiền vay, cũng đã thanh toán cho Ngân hàng được một phần tiền gốc và tiền lãi nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Quốc D khởi kiện yêu cầu buộc Công ty Cổ phần đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M phải trả nợ gốc và lãi phát sinh là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Tính đến hết ngày 30/6/2025, Công ty Cổ phần đầu tư ứng dụng công nghệ Việt M còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc D số tiền là: **4,581,150,118 đồng,** trong đó gồm:

+ Nợ gốc : 2,399,299,999 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn : 10,729,452 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn : 2,165,955,832 đồng.

+ Nợ lãi chậm trả lãi : 5,164,835 đồng.

[2]. Về hợp đồng thế chấp:

Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên gồm: 01 xe ô tô cụ nhãn hiệu LEXUS, màu đen, số khung: MCA9GC028501, số máy: 2GRM241529, Biển kiểm soát: 34A-156.85 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/11/2019 cho Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – M (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 062001). Xác lập thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc D theo khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019.

Xét hợp đồng thế chấp ô tô, phương tiện vận tải khác số 200/19/HĐTC-9242 ngày 03/12/2019 được các bên tự nguyện tham gia giao kết. Nội dung hợp đồng tuân thủ đúng quy định của pháp luật và được lập thành văn bản, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Các tài sản thế chấp đã được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Hà Nội chứng nhận biện pháp giao dịch bảo đảm. Đơn yêu cầu đăng ký vào ngày 03/12/2019 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cũng như hợp đồng thế chấp tài sản và đã được Ngân hàng giải ngân cho toàn bộ khoản vay. Vì vậy, trường hợp Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Quốc D có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp là có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm và ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng với các quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*** Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*** Về quyền kháng cáo:** Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 117, Điều 119, Điều 292, Điều 293, Điều 298, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 280 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 và hướng dẫn tại Thông tư số 08/2018/TT-BTP về đăng ký biện pháp bảo đảm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc D Việt Nam đối với Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Xác nhận: Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M còn nợ Ngân hàng Ngân hàng TMCP Quốc D tính đến hết ngày 30/6/2025 là: **4,581,150,118 đồng,** trong đó gồm:

+ Nợ gốc : 2,399,299,999 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn : 10,729,452 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn : 2,165,955,832 đồng.

+ Nợ lãi chậm trả lãi : 5,164,835 đồng.

Buộc Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc D toàn bộ số nợ trên. Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M còn tiếp tục phải chịu lãi suất theo Hợp đồng Hạn mức cấp tín dụng số 277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Trong trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M không trả được khoản nợ trên, thì Ngân hàng TMCP Quốc D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là: Xe ô tô cụ nhãn hiệu LEXUS, màu đen, số khung: MCA9GC028501, số máy: 2GRM241529, Biển kiểm soát: 34A-156.85 do CA tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/11/2019 cho Công ty CP Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt – M (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 062001). Xác lập thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc D theo khế ước nhận nợ số 001/KUNN/277/19/HĐHM-9242 ngày 03/12/2019.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ để thanh toán khoản nợ thì Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M tiếp tục phải thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Công ty Cổ phần Đầu tư ứng dụng Công nghệ Việt M phải chịu 112.581.150 đồng (Một trăm mười hai triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn một trăm năm mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Quốc D số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Toà án số 0021308 ngày 25/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Xuân Hương

Nơi nhận:
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.